

MYTHS OF THE TAY PEOPLE IN BA BE, BAC KAN IN RELATIONESHIP WITH THE FOLK CULTURE ENVIRONMENT

Duong Nguyet Van*, Nguyen Thi Minh Thu, Tran Thi Nhung

TNU - University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 12/12/2023	Mythology continues to be a popular form of folk fiction today, particularly appealing to the spiritual needs of the Tay people in Ba Be, Bac Kan. It also establishes the idea and foundation for numerous different kinds of Tay folktales. Studying the Tay Ba Be myth's appearance and its connection to the cultural setting, however, is still an issue that requires clarification. This study employed a range of interdisciplinary research techniques, fieldwork, document synthesis, and analysis to address this issue and provide light on the appearance and intimate connection between mythology and the Tay people's beliefs, traditions, and celebrations in the Ba Be cultural region of Bac Kan. The Tay Ba Be mythological tales are derived from and mirror several spiritual practices, customs, and significant celebrations in the life of the Tay community in Bac Kan. Afterwards, the article emphasises the purpose and significance of mythological tales, which are stories with a lot of fantasy and mythical components. It also explains why these stories exist.
Revised: 22/4/2024	
Published: 22/4/2024	
KEYWORDS	
Myths	
Tay people	
Ba Be	
Relationship	
The folk culture environment	

THẦN THOẠI NGƯỜI TÀY BA BÈ, BẮC KẠN TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA DÂN GIAN

Dương Nguyệt Vân*, Nguyễn Thị Minh Thu, Trần Thị Nhung

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 12/12/2023	Cho đến nay, thần thoại vẫn là thể loại văn học dân gian có sức hấp dẫn đặc biệt trong đời sống tinh thần của người Tày Ba Bè, Bắc Kạn; đồng thời, nó đặt tiền đề, cơ sở cho nhiều thể loại truyện kể dân gian Tày khác. Tuy vậy, nghiên cứu diện mạo và mối quan hệ giữa thần thoại Tày Ba Bè với môi trường văn hóa vẫn còn là vấn đề rất cần làm rõ. Để giải quyết vấn đề này, chúng tôi đã sử dụng kết hợp phương pháp điền dã, phân tích, tổng hợp tài liệu và phương pháp nghiên cứu liên ngành nhằm làm rõ diện mạo và mối quan hệ gắn bó giữa thần thoại với đời sống tín ngưỡng, phong tục và lễ hội người Tày tại vùng văn hóa Ba Bè, Bắc Kạn. Kết quả cho thấy các truyện kể thần thoại Tày Ba Bè đã bắt nguồn và phản chiếu rất nhiều nghi lễ tín ngưỡng tâm linh, tập tục và một số lễ hội quan trọng trong đời sống cộng đồng người Tày Bắc Kạn. Từ đó, bài viết khẳng định ý nghĩa và vai trò cũng như lí do tồn tại của những bản kể thần thoại trong hình thức là những truyện kể đậm yếu tố tưởng tượng và hoang đường.
Ngày hoàn thiện: 22/4/2024	
Ngày đăng: 22/4/2024	
TỪ KHÓA	
Thần thoại	
Người Tày	
Ba Bè	
Mối quan hệ	
Môi trường văn hóa dân gian	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.9392>

* Corresponding author. Email: vandn@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Nằm trong quy luật vận động chung của dòng chảy văn học dân gian, thần thoại dân tộc Tày ở Ba Bể, Bắc Kạn là thể loại tự sự dân gian có mặt sớm nhất. Điều này đã được khẳng định trong nghiên cứu của các tác giả Cao Huy Đình, Đặng Nghiêm Vạn, Bùi Thị Thiên Thai [1], [2]. Ba Bể vốn là vùng đất được tự nhiên ưu đãi, nhiều đồi núi cao, lại có hồ nước biếc, sông suối dày đặc. Con người nơi đây sống chan hòa với thiên nhiên và luôn ấp ủ khát vọng tìm hiểu, khám phá tự nhiên. Các ấn phẩm đã xuất bản, sưu tầm và nghiên cứu về thần thoại hay về bản sắc văn hóa người Tày - Bắc Kạn đều khái quát: ở buổi sơ khai của loài người, người Tày Ba Bể bằng những hiểu biết hồn nhiên, “ngây ngô” để lí giải về nguồn cội của mình, lí giải về sự xuất hiện của núi sông, về sự xuất hiện hay một vài đặc điểm nào đó của con người, loài vật; và tất cả những đặc điểm đó của con người, loài vật đều do một tay Put Luông sắp đặt, nhào nặn mà có, dù biết rằng đó là hoang đường [3] - [5].

Tìm hiểu về thần thoại trong các công trình của Kiều Thu Hoạch (1998) [6], Chu Thị Vân Anh (2012) [7], Mircea Eliade (2005) [8], chúng tôi nhận thấy, hình thức lưu truyền của thần thoại người Tày Ba Bể là tương đồng với hình thức lưu truyền thần thoại ở các địa phương khác cũng như trên thế giới nói chung. Đó đều là những câu chuyện ngắn được người xưa kể lại qua bao thế hệ. Trong đó, mỗi đơn vị truyện là một mẫu kể độc lập, xoay quanh một nhân vật. Cụ thể, trong thần thoại ở Ba Bể, nhân vật thường là một vị thần hoặc người có sức mạnh như Tài Ngào, Put và họ thực hiện những công việc quan trọng, có ý nghĩa. Hay có cốt kể chỉ xoay quanh một sự kiện, hiện tượng nào đó. Bên cạnh hình thức kể chuyện thì một số truyện thần thoại được lưu truyền qua hình thức gắn kết với các hoạt động tín ngưỡng như nghi lễ tang ma. Trong những bài hát nghi lễ, các thầy Tào thường hát kể về nguồn gốc nhị thập tứ hiếu, nguồn gốc nén hương để khuyến răn, giáo dục con cháu biết sống hiếu thuận.

Mối quan hệ giữa thần thoại và môi trường văn hoá của nó (như tín ngưỡng, phong tục tập quán, lễ hội...) đã được một số nhà nghiên cứu ở Việt Nam và trên thế giới quan tâm. Tác giả Phạm Văn Hùng [9] phân tích những tưởng tượng về vũ trụ trong thần thoại để làm nổi bật đặc trưng nhận thức của người bản địa trong thần thoại. Tác giả Vũ Văn Chung [10] đứng từ góc độ triết học tôn giáo đã phân tích, làm rõ mối quan hệ giữa thần thoại và nghi lễ tôn giáo. Ông cho rằng mối quan hệ này như một phương pháp giúp hình thành nên tính thiêng liêng của tôn giáo, việc thực hành tôn giáo và đời sống tôn giáo của con người. Tác giả cuốn *Myths and Traditions of the Arikara Indians* khi sưu tầm những câu chuyện thần thoại của người Arikara đã nhấn mạnh môi trường tồn tại của những câu chuyện kể này như văn hoá, lịch sử, truyền thống truyền miệng Arikara [11]. Điều đó cho thấy, mối quan hệ giữa thần thoại và môi trường văn hoá của nó là không thể tách rời. Nghiên cứu về thần thoại trong mối quan hệ với môi trường văn hoá của nó sẽ giúp hiểu sâu hơn về những biểu tượng, giá trị nội dung cũng như giá trị tinh thần của những câu chuyện thần thoại.

Thần thoại nảy sinh, tồn tại và phát triển gắn với sinh hoạt văn hóa cộng đồng của quần chúng lao động. Trên cơ sở tìm hiểu được một cách đầy đủ những đặc điểm của thần thoại Tày Bắc Kạn, nghiên cứu này mong muốn góp phần lí giải các hiện tượng văn hóa dân gian gắn liền với môi trường sinh hoạt văn hóa, góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị đặc sắc của dân tộc.

2. Phương pháp nghiên cứu

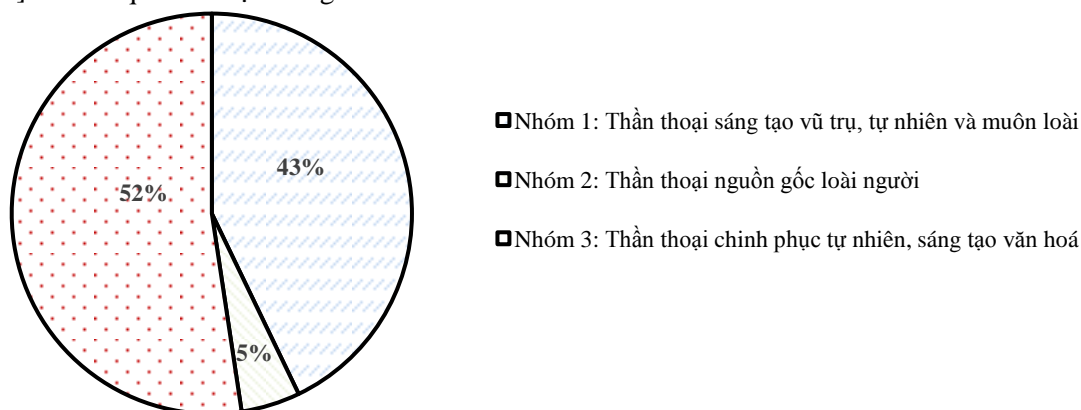
Bài viết là kết quả được phân tích từ sự kết hợp các phương pháp: nghiên cứu tài liệu về thần thoại các dân tộc Việt Nam; thống kê, khảo sát tư liệu thần thoại trong công trình *Truyện cổ Bắc Kạn* (tập 3) kết hợp với điền dã, sưu tầm, thu thập những câu chuyện thần thoại hiện đang còn được lưu truyền trong đời sống của người dân địa phương, các tư liệu về đặc trưng văn hóa Tày Ba Bể do Sở Văn hóa – Thông tin – Truyền thông tỉnh Bắc Kạn cung cấp. Chúng tôi cũng sử dụng hướng tiếp cận liên ngành để phân tích, làm rõ mối quan hệ giữa các bản kể thần thoại với một số hoạt động trong đời sống văn hóa.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Khái quát chung về tư liệu thần thoại Tày Ba Bể, Bắc Kạn

“Thần thoại là một thể loại của văn học dân gian, là tập hợp các truyện kể dân gian về các vị thần, phản ánh quan niệm về thế giới tự nhiên và đời sống xã hội thời kì thị tộc, bộ lạc, biểu hiện nhu cầu nhận thức và những khát vọng tự nhiên về một cuộc sống tốt đẹp và có tính nhân bản” [12, tr.46]. Và thể loại thần thoại cũng được các nhà nghiên cứu nhận xét, đánh giá là “minh chứng mở đầu khẳng định bản chất của văn học dân gian, vừa là văn học vừa là văn hóa trong tính nguyên hợp điển hình” [12, tr.46].

Để khái quát về diện mạo thần thoại người Tày ở Ba Bể, chúng tôi tập trung khảo sát tập hợp các truyện kể đã được sưu tầm, công bố trong công trình *Truyện cổ Bắc Kạn* (tập 3) [13]. Công trình này tập hợp những truyện kể dân gian được sưu tầm ở vùng văn hóa dân gian Ba Bể của hai dân tộc Tày và Dao. Riêng với thể loại thần thoại của người Tày, chúng tôi thống kê được 18 truyện. Bên cạnh đó, trong quá trình điền dã, sưu tầm từ năm 2021, chúng tôi thu thập được 3 truyện thần thoại Tày Ba Bể gồm: *Truyện người khổng lồ*; *Nguồn gốc thầy Tào, thầy Pụt và dân chúng*; *Thần Sắt*. Những tư liệu này cũng được giới thiệu trong công trình *Truyện kể dân gian người Tày huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn* [14]. Chúng tôi phân loại 21 tư liệu thành 3 nhóm: thần thoại sáng tạo tự nhiên và muôn loài; thần thoại nguồn gốc loài người; thần thoại chinh phục tự nhiên, sáng tạo văn hoá theo quan điểm của các tác giả *Giáo trình văn học dân gian Việt Nam* [12] với kết quả thể hiện trong biểu đồ Hình 1.



Hình 1. Tỷ lệ các nhóm thần thoại Tày ở Ba Bể, Bắc Kạn

Như vậy, thần thoại Tày Ba Bể, Bắc Kạn còn được lưu giữ khá phong phú với 21 bản kể. Cấu tạo chủ yếu của thần thoại nơi đây là những cốt kể ngắn, tập trung vào một đối tượng, một hiện tượng, tuy nhiên cũng có cốt kể dài xâu chuỗi nhiều tình tiết, sự kiện trong cùng một cốt kể. Nội dung phản ánh trong thần thoại của dân tộc Tày Ba Bể khá phong phú với những chủ đề như lí giải sự hình thành vũ trụ, các hiện tượng tự nhiên và muôn loài, giải thích về nguồn gốc loài người hoặc sáng tạo văn hóa và chinh phục tự nhiên của người Tày Ba Bể thời nguyên thủy.

3.2. Thần thoại trong mối quan hệ với tín ngưỡng, phong tục, lễ hội của người Tày Ba Bể, Bắc Kạn

Thần thoại của người Tày Ba Bể có sự liên hệ mật thiết với đời sống tín ngưỡng của đồng bào Tày nơi đây. Thần thoại chủ yếu được hình thành trong xã hội cộng đồng nguyên thủy, khi xã hội chưa có giai cấp. Thần thoại phản ánh những nhận thức “ngây ngô” về vũ trụ, về các hiện tượng tự nhiên, về công cuộc đấu tranh tự nhiên, sinh hoạt cộng đồng và tư duy xã hội của con người thời cổ sơ. Ở giai đoạn này, người Tày Ba Bể - những cư dân đầu tiên định cư ở đây - họ sống giữa môi trường tự nhiên hùng vĩ, đẹp đẽ nhưng hoang sơ và không kém phần dữ dội, khắc nghiệt. Họ phải đối mặt với muôn vàn hiểm họa từ các hiện tượng tự nhiên như thiên tai, sự bí

hiềm của rừng thiêng... và thời kì đó, con người sống hoàn toàn dựa vào tự nhiên. “*Tự nhiên là lực lượng vừa to lớn, vừa bí ẩn, luôn mang những tai họa bất ngờ đổ ập xuống cuộc sống của con người và xóa đi tất cả*” [15, tr.23]. Với sự hiểu biết mộc mạc, người Tày Ba Bể thời nguyên thủy chưa thể lí giải các hiện tượng tự nhiên đó theo logic khoa học và họ tin rằng, tất cả những hiện tượng tự nhiên, những tai họa từ tự nhiên giáng xuống cuộc sống của mình là do có một thế lực siêu nhiên, thần thánh chi phối. Từ suy nghĩ đó, họ mang khát vọng tìm hiểu, lí giải các vấn đề, họ bắt đầu hình dung, tri giác với niềm tin về một lực lượng siêu việt hơn con người và họ gọi đó là “thần”. Với niềm tin mãnh liệt về sức mạnh của các vị thần chi phối cuộc sống muôn loài nên dẫn tới tín ngưỡng thờ thần trong văn hóa của những cư dân Tày Ba Bể. Những vị “thần” đó có mối quan hệ gần gũi trong cuộc sống sinh hoạt và lao động của họ như thần Nông, thần Lúa, thần Nước, thần Bếp, thần Núi, thần Đất... Thần thoại *Nước ngập trời* là một ví dụ thể hiện rõ tín ngưỡng thờ thần của người dân nơi đây. Truyện kể rằng hai anh em mồ côi coi trọng và thờ thần Bếp, ngược lại coi thường thần Nước và thần Đất. Thái độ đối xử không công bằng trong thờ cúng đã khiến họ gặp tai họa bởi việc “thần trừng trị”, “Thần Đất và thần Nước rất căm tức hai anh em mồ côi. Hai ông thần liền bàn cách ám hại” [13, tr.26]. Trong truyện kể này cũng có sự xuất hiện của “Pụt” - Pụt trong niềm tin của người Tày Ba Bể chính là người sáng tạo muôn loài, có quyền uy tối cao. Mặc dù, chưa khảo sát được những truyện kể liên quan đến các vị thần Lúa, thần Núi, thần Nước như những dân tộc khác, nhưng qua truyện kể này chúng ta cũng thấy được quan niệm và niềm tin tâm linh của người Tày ở Ba Bể vào sức mạnh của các vị thần. Những tín ngưỡng, niềm tin tâm linh này trải qua bao thế hệ vẫn tồn tại và lưu truyền cho đến ngày nay.

Bên cạnh niềm tin tâm linh và tín ngưỡng thờ thần mà thần thoại đem đến cho văn hóa của người Tày Ba Bể thì thần thoại còn có những truyện kể về nguồn gốc cây lúa, cây đỗ xanh... phản ánh tập quán của cư dân Tày Ba Bể từ thời Hùng Vương, gắn với nền sản xuất nông nghiệp đặc biệt là nền nông nghiệp trồng lúa nước. Như trong truyện *Tại sao ngày nay trâu ăn cỏ đã giải thích về nguồn gốc cây lúa của cư dân Tày Ba Bể xưa*: “Pụt thương tình bảo trâu mang xuống hạ giới cho người ít giống lúa” [13, tr.46] hay truyện *Tại sao ngày nay cây đỗ xanh ít phải làm cỏ* cũng phản ánh tập tục sản xuất nông nghiệp và cây lương thực chủ yếu vẫn là cây lúa “Lúc ấy mọi người trong bản đang cùng nhau xuống ruộng, lên nương làm cỏ cho cây lúa, ngô khoai...” [13, tr.47]. Những truyện kể này đã được các thế hệ người Tày Ba Bể thể hiện lòng trân trọng, luôn ghi nhớ và lưu truyền cho các thế hệ tiếp nối qua nhiều hình thức liên quan đến những sản phẩm văn hóa từ cây lúa như lễ ăn “đắp nôi” vào cuối tháng Giêng của người Tày nơi đây. Trong ngày lễ này, người Tày Ba Bể thường làm bánh giầy lá ngải và trang trọng đặt trên bàn thờ thấp hương thờ cúng. Hay cũng trong tháng Giêng này, các gia đình người Tày Ba Bể thường mời thầy cúng (thầy Tào, thầy Pụt) đến nhà làm lễ cúng giải hạn đầu năm, lễ cúng cầu một năm mới gia chủ được an yên. Trong lễ cúng đầu năm này, lễ vật không thể thiếu của thầy là nắm thóc. Nắm thóc tượng trưng cho sản phẩm nông nghiệp, cúng lúa thể hiện tín ngưỡng thờ thần Nông, thần lúa cầu mong cho gia chủ một năm mới có mùa màng bội thu, có cuộc sống no đủ.

Bên cạnh truyện kể về hạt lúa – giá trị văn hoá gắn với nguồn gốc nông nghiệp, văn minh lúa nước của Việt Nam, người Tày ở Ba Bể còn có truyện kể thần thoại về sáng tạo văn hoá gắn với văn hoá tâm linh, tín ngưỡng của họ. Đó là sự ra đời của nghề Pụt, Tào. Truyện kể rằng, “*Trần gian xưa vốn chẳng ai biết làm Mo, làm Pụt như bây giờ. Muôn vật chỉ có Thác Thần (châu chấu to) là biết cúng bói, Thác Thần cứu được đàn con của chuột. Từ đó, tiếng đồn về tài cúng bói của Thác Thần lan xa, muôn vật đổ về xin làm học trò. Các nghề cúng, bói, mo, then, Pụt, Tào cũng bắt đầu có từ đó*” [13, tr.52].

Đặc biệt, qua quá trình diễn dã, chúng tôi đã sưu tầm được truyện *Thần Sắt*. Có thể nói, ở giai đoạn xuất hiện thần thoại, nhắc đến thần Sắt đó chính là một phát minh quan trọng trong cuộc sống lao động, sản xuất của con người. Nó đánh dấu bước phát triển vượt bậc của con người, từ sử dụng công cụ lao động thô sơ sang thời đại công cụ bằng sắt. Truyện kể, “... *thầy Tào, Pụt làm lễ trên nhà còn ông thần Sắt lại nhóm lửa nung rèn sắt ở dưới gầm sàn nhà. Thần Sắt rèn đập sắt kêu “lốp lép” ầm quá lại còn khói nghi ngút bay lên trần nhà. Thầy Tào, Pụt không làm lễ được nên phải*

gọi ông thần Sắt lên để khấn. Từ đó đến nay, khi nào làm lễ, thầy Tào, Pụt cũng phải khấn thần Sắt trước” [14]. Thần Sắt xuất hiện trong câu chuyện cúng tế của thầy Tào, Pụt cũng giải thích tại sao ngày nay trước khi làm lễ cúng, các thầy Mo, Pụt, Tào thường sử dụng thanh sắt nung đỏ rồi để vào thau nhôm, đổ nước lá cây thanh thảo vào, dùng nước đó trong suốt quá trình làm lễ.

Niềm tin tâm linh và tín ngưỡng thờ thần còn được thể hiện thông qua các lễ hội đầu xuân năm mới ở các xã thuộc huyện Ba Bể và đặc biệt là lễ hội Lồng tồng - Hội xuân Ba Bể được tổ chức hằng năm vào ngày mùng 9, mùng 10 tháng Giêng. Địa điểm tổ chức là bãi đất rộng bên Hồ Ba Bể thuộc thôn Bó Lù - xã Nam Mẫu - huyện Ba Bể. Cũng giống như dân tộc Tày ở các địa phương khác, lễ hội Lồng tồng là lễ hội truyền thống của dân tộc Tày Ba Bể; tuy nhiên, hiện nay để bảo tồn những giá trị văn hóa đặc sắc của vùng văn hóa Ba Bể, lễ hội Lồng tồng được tổ chức quy mô lớn thành Hội xuân Ba Bể có sự tham gia của nhiều dân tộc ở địa phương và thu hút nhiều du khách thập phương trải hội. Lễ hội Lồng tồng truyền thống của dân tộc Tày là một lễ hội thiêng liêng, thường được tổ chức vào những ngày đầu tháng Giêng - đầu xuân năm mới, nhằm cầu mong một năm mới mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, nhà nhà no ấm. Lễ hội gồm có hai phần: phần lễ và phần hội. Phần lễ được tổ chức rất trang nghiêm mang đậm không khí linh thiêng, huyền bí. Mở đầu phần lễ, du khách dự hội sẽ được chứng kiến lễ cầu mùa với 17 mâm cỗ dâng lên các vị thần linh. Những mâm lễ được người dân các xã, thị trấn chuẩn bị kỹ lưỡng, thành tâm với nhiều vật phẩm là những sản phẩm từ thành quả lao động của họ như: thỏ lợn, gà trống luộc, các loại bánh như bánh chưng, bánh giầy, bánh gio, bánh phồng, bánh trôi, bánh khảo, trứng gà luộc nhuộm màu... Trong hội xuân, người dân địa phương thường mời thầy cúng là những thầy Tào hoặc thầy Pụt đến thực hiện lễ cúng. Các thầy sẽ thực hiện bài cúng tế đất trời và các vị thần linh như thần Đất, thần Nước, thần Núi, thần Nông... để cầu một năm bình an cho dân làng với mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, vạn vật sinh sôi nảy nở. Phần lễ kết thúc bằng bài cúng giải hạn năm cũ và cầu bình an cho năm mới. Sau các nghi lễ thiêng liêng, lễ hội tiếp tục với các tiết mục văn nghệ đặc sắc như hát Then, hát Sli, Lượn đậm đà bản sắc văn hóa của địa phương và những bài hát mừng Đảng, mừng xuân rộn ràng, tung bừng cùng phần hội với các trò chơi dân gian truyền thống. Qua lễ hội, ta thấy được niềm tin tâm linh và tín ngưỡng thờ thần đã đi sâu vào trong tâm thức của người Tày Ba Bể. Niềm tin tâm linh và tín ngưỡng thờ thần của họ từ thời thần thoại, bắt đầu với câu chuyện *Nước ngập trời*. Trải qua quá trình lịch sử, tín ngưỡng đó vẫn được thể hiện trong một số truyền thuyết như truyện *Sự tích Hồ Ba Bể* với chi tiết “mở hội”, thần thuồng luồng hay niềm tin vào sức mạnh của Pụt. Đây cũng là nét văn hóa truyền thống đặc sắc góp phần làm nên tính chất đậm đà bản sắc của văn hóa Việt Nam.

Có thể khẳng định những phong tục, tập quán của cư dân Tày Ba Bể được hình thành từ lâu đời trong nền văn hóa của họ. Thần thoại giống như một đáp án, một lời giải thích cho việc hình thành những phong tục đó, cho dù đáp án hay lời giải thích là hoang đường, huyền thoại. Những phong tục, lễ nghi này dù được hình thành từ lâu và đã trải qua bao thăng trầm lịch sử nó vẫn được duy trì ổn định cùng sự phát triển của tộc người Tày Ba Bể cho đến ngày nay. Những phong tục đó mang tính bền vững, thể hiện văn hóa của người Tày Ba Bể. Ví dụ, tục cho người chết vào áo quan và đem chôn xuống đất sâu được phản ánh qua truyện *Rắn già rắn lột xác, người già chết chui vào áo quan đem chôn*. Theo người xưa kể lại: *Loài rắn xưa vốn sống trên trời nhưng Pụt không ưa vì loài rắn không thật thà. Pụt bắt loài rắn phải xuống hạ giới sống và dặn “Người già người lột xác, rắn già rắn chết phải cho vào áo quan đem chôn”. Nhưng khi xuống hạ giới rắn lại nói ngược lại. Từ đó người già chết bị cho vào áo quan và đem chôn* [13, tr.42].

Bên cạnh những truyện kể bằng hình thức tự sự, thần thoại người Tày ở Ba Bể còn có truyện được thể hiện dưới hình thức hát kể trong lễ tang ma. Truyện *Nguồn gốc nhị thập tứ hiếu trong đám tang* của người Tày đã giải thích phong tục hát nghi lễ trong đám tang của họ. Trong đám tang của người Tày Ba Bể có rất nhiều nghi lễ nhưng không thể thiếu đó là thầy Tào, thầy Pụt sẽ hát kể về nhị thập tứ hiếu bên linh cửu của người chết:

...Ngài Mạnh Tông ngồi giường mà khóc
Măng mọc giữa mùa đông

Nước mắt rơi giàn giụa
 Con nhớ đạo tìm cha
 Được mắng về nuôi mẹ
 Ngài Trương Lễ cũng là tứ hiếu
 Anh em có lại yêu nhau
 Đi hái rau nuôi mẹ
 Được sống lâu có nghĩa.

(Lời hát nghi lễ vùng Hồ Ba Bể) [13, tr.53].

Lời hát nghi lễ này thể hiện sự hiếu lễ của người Tày trong đám tang. Truyện kể, Pụt thấy trong đám tang của người Tày trước đây chỉ biết khóc lóc tiếc thương cho người xấu số rồi đem đi chôn cất. Việc khóc người chết chưa nói hết được công đức của người ấy lúc còn sống và răn dạy, khuyên bảo những người còn sống hãy sống tốt hơn nên Pụt đã hóa phép để đi tìm hiếu và dạy cho người trần hai mươi bốn thứ hiếu. Hai mươi bốn thứ hiếu lại được thể hiện trong đám tang, ấy là lúc con người ta đau buồn nên sẽ nhớ lâu hơn. Đó là chữ hiếu với ông bà, cha mẹ, hiếu trong ứng xử ăn uống, lễ nghi... Ngày nay, nhị thập tứ hiếu vẫn được người Tày Ba Bể sử dụng trong đám tang của dân tộc mình. Trong không khí trang nghiêm, lời hát nghi lễ cất lên vừa là để giáo dục con người và đây cũng chính là lúc thần thoại Tày Ba Bể được lưu giữ và phục hiện ứng dụng vào cuộc sống như một nét văn hóa của tộc người mình.

Cũng giống như một số dân tộc khác, người Tày Ba Bể còn có tục đốt hương (thắp hương). Họ dùng nén hương thơm trong sinh hoạt tâm linh, khi gia đình có đám tang, khi cầu cúng ngày rằm, mừng một và các ngày lễ tết hay thực hiện các nghi lễ cầu cúng của các thầy Tào, thầy Pụt. Nén hương thơm và tục đốt hương của người Tày Ba Bể cũng được giải thích bằng câu chuyện thần thoại sáng tạo văn hóa về nguồn gốc của nén hương và tục đốt hương qua truyện kể *Nguồn gốc nén hương*. Truyện kể về người con gái nhà nghèo, xinh đẹp nét na vì giữ gìn trinh tiết mà chết. Truyện kể rằng: *Pụt thương người con gái bạc mệnh nên hóa phép thiêng từ chỗ cô gái xấu số nằm mọc lên một loài cây có hương thơm ngát. Người đời sau quen gọi đó là cây trầm hương. Loài gỗ thơm ấy, mỗi khi đốt lên thì Pụt ở trên trời cũng gửi thắp. Con người biết vậy nên thường lấy loài cây này giã nhỏ ra, vè thành que, phơi khô để đốt lên mỗi khi cầu cúng... tục đốt hương cũng bắt đầu từ đây* [13, tr. 57].

Người Tày Ba Bể xưa có niềm tin vào thế giới tự nhiên thần thánh và từ niềm tin đó mà họ - những cư dân sống dựa vào tự nhiên đã sáng tạo những truyện kể thần thoại mang màu sắc huyền bí để giải thích các hiện tượng tự nhiên và lí giải những phong tục, tập quán đã hình thành trong quá trình lao động và sinh hoạt cộng đồng, như một nét văn hóa riêng của cộng đồng cư dân Tày Ba Bể. Những thế hệ sau vẫn tiếp tục giữ gìn kho thần thoại không chỉ qua truyện kể mà còn qua hình thức thực hành tín ngưỡng nguyên thủy bằng các lễ nghi. Nói về mối quan hệ giữa truyện kể thần thoại với văn hóa dân gian mà tiêu biểu là những sinh hoạt tín ngưỡng, lễ nghi thì đó là mối quan hệ khăng khít dường như không thể tách rời. Như đã nói ở trên, trong đời sống hằng ngày, người Tày Ba Bể diễn xướng thần thoại trong các nghi lễ thờ cúng, tế lễ các thần. Vì mối quan hệ khăng khít đó mà khi tìm hiểu về sự xuất hiện của thần thoại, các nhà nghiên cứu đã từng tranh luận về sự xuất hiện của thần thoại và các nghi lễ thờ cúng thần, các tập tục trong đời sống văn hóa, xem cái nào xuất hiện trước. Như tác giả Nguyễn Bích Hà đã viết "*Khi tìm hiểu sự nảy sinh thần thoại, các nhà nghiên cứu từng tranh luận xem thần thoại có trước, sau đó do ngưỡng mộ những hình tượng đẹp để đó mà người ta tôn sùng và thờ cúng các thần, hay nghi lễ thờ cúng các thần có trước rồi để tô vẽ thêm cho sự linh thiêng của các thần mà người ta sáng tạo các hình tượng thần thoại. Cuộc tranh luận đã không có kết thúc*" [16, tr.28]. Dù cuộc tranh luận không có hồi kết nhưng có thể khẳng định, truyện kể thần thoại có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống văn hóa tinh thần của người Tày Ba Bể, bởi thần thoại không chỉ xuất hiện trong những lễ hội dân gian mà thần thoại còn tham gia trong các lễ nghi quan trọng khác trong đời sống văn hóa của dân tộc Tày nơi đây.

4. Kết luận

Thần thoại của người Tày Ba Bể, Bắc Kạn có sự liên hệ mật thiết với đời sống tín ngưỡng của đồng bào Tày nơi đây. Thần thoại phản ánh những hiểu biết sơ khai, nguyên thủy của họ về vũ trụ, về thế giới tự nhiên. Họ có niềm tin mãnh liệt về sức mạnh của các vị thần nên dẫn tới tín ngưỡng thờ thần trong đời sống văn hóa. Ngoài ra, thần thoại còn phản ánh đời sống phong tục, tập quán, văn hóa xã hội từ thời Hùng Vương gắn với nền văn minh lúa nước. Nội dung phản ánh phong phú, cách kể chuyện hấp dẫn, truyện kể thần thoại đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống văn hóa tinh thần của người Tày Ba Bể. Tìm hiểu về thần thoại của người Tày Ba Bể, Bắc Kạn giúp ta thấy rõ cảm quan và trí tưởng tượng của người dân tộc miền núi vô cùng sâu sắc. Dù nhiều câu chuyện được phóng đại đến mức hoang đường nhưng chúng vẫn mang sức hấp dẫn đặc biệt.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] H. D. Cao and N. V. Dang, "About the development of the Vietnamese mythological system," *Archaeology magazine*, no. 8-9, pp. 1-4, 1971.
- [2] T. T. T. Bui, "Mythology in Vietnam," *Vietnam Journal of Social Sciences*, no. 12, pp. 66-80, 2020.
- [3] A. Trieu, *Legend of the Tay clan*. Youth Publishing House, Hanoi, 2011.
- [4] X. T. Ma et al., *Identity and cultural traditions of ethnic groups in Bac Kan province*. Ethnic Culture Publishing House, 2004.
- [5] Q. Hoang (editor), *Tay Nung fairy tales*. Culture Publishing House, Hanoi, 1974.
- [6] T. H. Kieu, "The role of folklore in the formation of narrative genres in Vietnamese literature," *Folklore Magazine*, no. 1-2, pp. 1-4, 1998.
- [7] T. V. A. Chu, "The common denominator of giant gods in the mythological treasure of some ethnic groups in Vietnam," *TNU Journal of Science and Technology*, no. 94, pp. 23-27, 2012.
- [8] M. Eliade, "The sacred and the mortal," *Foreign literary Magazine*, no. 1- 2, pp. 8-13, 2005.
- [9] V. H. Pham, "Concepts of the universe in Vietnamese mythology," *Science Magazine - Northwest university*, no. 5, pp. 48-55, 2016.
- [10] V. C. Vu, "Mythology and religious rituals approached from the perspective of philosophy of religion," *Vietnam Journal of Social Sciences & Humanities*, vol. 9, no. 3, p. 368, 2023.
- [11] D. R. Parks (Ed.), *Myths and traditions of the Arikara Indians*. University of Nebraska Press, 1996.
- [12] A. T. Vu (editor), T. Y. Pham, V. H. Nguyen, and D. X. H. Pham, *Vietnamese folk literature textbooks*. Vietnam Education Publishing House, 2015.
- [13] A. T. Vu, T. N. Ban, and X. D. Lam, *Bac Kan folk tales*, (3 volumes), Bac Kan Department of Culture and Information (in Vietnamese), 2000 - 2002.
- [14] N. V. Duong and T. U. Nong, *Folk tales of the Tay people in Ba Be district, Bac Can province*. Labor Publishing House, 2023.
- [15] H. D. Cao, *Understanding the process of Vietnamese folk literature*. Social Sciences Publishing House, Hanoi, 1974.
- [16] B. H. Nguyen, *Folk literature textbook*. University of Education Publishing House, Hanoi, 2010.